

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II LỚP 10
MÔN: GDQP – AN

PHẦN I: TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Nguyên nhân chủ quan dẫn đến nghiện về ma túy là gì?

- A. Hiểu biết về ma túy nhưng coi thường hậu quả của nó
- B. Biết rõ về hậu quả, dùng quá nhiều
- C. Biết rõ về hậu quả vẫn sử dụng
- D. Thiếu hiểu biết về tác hại của ma túy nên bị lôi kéo sử dụng

Câu 2: Phân loại chất ma túy dựa theo nguồn gốc sản xuất gồm có những loại nào?

- A. Có nguồn gốc thiên nhiên; bán tổng hợp; bán tự nhiên
- B. Có nguồn gốc tự nhiên; bán tổng hợp; tổng hợp
- C. Có nguồn gốc tâm lí; bán tổng hợp; sinh học
- D. Có nguồn gốc sinh học; bán tổng hợp; tự nhiên

Câu 3: Theo từ điển tiếng Việt thì chất ma túy là tên gọi chung cho tất cả các chất nào?

- A. Các chất có tác dụng an thần, dùng quen thành nghiện
- B. Các chất có tác dụng gây trạng thái ngây ngất, đờ đẫn, dùng quen thành nghiện
- C. Tất cả các chất có tác dụng kích thích thần kinh, dùng nhiều thành nghiện
- D. Các chất có tác dụng giảm đau, hạ sốt khi dùng sẽ nghiện

Câu 4: Các chất ma túy Amphetaminne, Metamphetamine là:

- A. Chất ma túy tổng hợp
- B. Chất ma túy bán tổng hợp
- C. Chất ma túy tự nhiên
- D. Chất ma túy bán tự nhiên

Câu 5: Morphine, Heroine là chất ma túy loại nào?

- A. Loại bán tổng hợp
- B. Loại tổng hợp
- C. Loại an thần
- D. Loại gây kích thích

Câu 6: Cocaine, amphetamine là chất ma túy loại nào?

- A. Loại gây ảo giác
- B. Loại tổng hợp
- C. Loại an thần
- D. Loại gây kích thích

Câu 7: Phân loại chất ma túy dựa vào tác dụng của nó đối với tâm sinh lí người sử dụng thì có các nhóm nào?

- A. Thần kinh; gây kích thích; gây cảm giác
- B. An thần; gây kích thích; gây ảo giác
- C. Tâm thần; gây hoang tưởng; gây ảo tưởng
- D. Tê liệt thần kinh; gây cảm giác; gây ảo giác

Câu 8: Tác hại của ma túy đối với trật tự, an toàn xã hội như thế nào?

- A. Là nguyên nhân chủ yếu làm mất an ninh trật tự
- B. Là động cơ đẩy người lương thiện, thanh niên phạm tội
- C. Là nguyên nhân chủ yếu làm cho thanh niên phạm tội
- D. Là nguyên nhân xô đẩy người lương thiện vào con đường phạm tội

Câu 9: Tác hại của ma túy đối với hệ tiêu hóa của người nghiện như thế nào?

- A. Hay nôn ọe, đau bụng dữ dội.
- B. Đau bụng liên tục, có cảm giác buồn ngủ.
- C. Thường có cảm giác buồn nôn, đau bụng
- D. Thường có cảm giác đầy bụng, hay nôn, nhưc đầu.

Câu 10: Một trong những hậu quả của nghiện thuốc phiện là gì?

- A. Người gầy yếu, tiêu tụy, đi đứng không vững
- B. Người ốm yếu, nằm tại chỗ, phải cấp cứu liên tục
- C. Người phát triển bình thường, nhưng không đi đứng được.
- D. Người gầy nhưng đi đứng, ăn ngủ bình thường.

Câu 11: Khái niệm về chất ma túy trong Luật phòng chống ma túy được quy định trong danh mục do Chính phủ ban hành là chất gì?

- A. Chất gây nghiện, chất hướng thần
- B. Chất kích thích, khi dùng nhiều thần kinh sẽ bị tê liệt
- C. Tất cả các chất nào mà khi dùng sẽ bị say như say rượu
- D. Chất gây tâm lí hoang mang, ảo tưởng, khi dùng sẽ nghiện

Câu 12: Các chất ma túy cần sa, lysergide là :

- A. Chất ma túy an thần
- B. Chất ma túy gây ảo giác
- C. Chất ma túy kích thích
- D. Chất ma túy tổng hợp

Câu 13 : Chất ma túy bán tổng hợp là gì?

- A. Là chất ma túy mà một phần nguyên liệu dùng để sản xuất ra chúng được tổng hợp trong phòng thí nghiệm, người ta cho phản ứng với các chất hóa học (tiền chất) để tổng hợp ra chất ma túy mới.
- B. Là chất ma túy mà một phần nguyên liệu dùng để sản xuất ra chúng được lấy từ tự nhiên. Từ những nguyên liệu này, người ta cho phản ứng với các chất hóa học (tiền chất) để tổng hợp ra chất ma túy mới.
- C. Là chất ma túy mà một phần nguyên liệu dùng để sản xuất ra chúng được lấy từ tự nhiên. Từ những nguyên liệu này, người ta cho phản ứng với các chất khác để tổng hợp ra chất ma túy mới.
- D. Là chất ma túy mà một phần nguyên liệu dùng để sản xuất ra chúng được lấy từ những ancaloit của một số loài thực vật. Từ những nguyên liệu này, người ta cho phản ứng với các chất hóa học (tiền chất) để tổng hợp ra chất ma túy mới.

Câu 14: Nhóm chất ma túy có hiệu lực cao là:

- A. Là những chất ma túy có độc tính mạnh, hoạt tính sinh học cao, gây nhiều nguy hiểm cho người sử dụng
- B. Là những chất ma túy có độc tính cao, hoạt tính sinh học mạnh, gây nhiều nguy hiểm cho người sử dụng
- C. Là những chất ma túy có dược tính mạnh, hoạt tính sinh học cao
- D. Là tên gọi cho tất cả các chất ma túy có độc tính cao, hoạt tính sinh học mạnh nhưng ít gây nguy hiểm đến tính mạng

Câu 15: Có bao nhiêu cách phân loại chất ma túy?

- A. 5 cách
- B. 4 cách
- C. 7 cách
- D. 3 cách

Câu 16: Sử dụng thuốc phiện gây ra những hậu quả như thế nào?

- A. Suy sụp về sức khỏe, da xám dần, không muốn ăn, ăn không ngon, tiêu hóa kém, người gầy yếu, hốc hác, sợ nước, sợ rượu, đi đứng không vững, thân hình tiêu tụy. Người nghiện có thể chết do suy tim mạch và kiệt sức
- B. Cơ thể hưng phấn, người gầy yếu, hốc hác, sợ nước, sợ rượu, đi đứng không vững, thân hình tiêu tụy. Người nghiện có thể chết do suy tim mạch và kiệt sức
- C. Người nghiện có thể chết do suy tim mạch và kiệt sức
- D. Da xám dần, không muốn ăn, ăn không ngon, tiêu hóa kém, người gầy yếu, hốc hác, sợ nước, sợ rượu, đi đứng không vững, thân hình tiêu tụy. Người nghiện có thể chết do suy tim mạch và kiệt sức

Câu 17: Nghiện ma túy gây tổn hại như thế nào đối với hệ hô hấp?

- A. Những đối tượng hít ma túy thường bị viêm đường hô hấp trên, viêm mũi dị ứng khi thay đổi thời tiết
- B. Những đối tượng nghiện ma túy thường bị viêm mũi, viêm xoang, viêm phổi mãn tính
- C. Những đối tượng nghiện ma túy thường bị viêm mũi, viêm xoang, viêm đường hô hấp trên và dưới
- D. Những đối tượng nghiện ma túy thường bị tổn hại niêm mạc mũi dễ gây chảy máu mũi bất thường

Câu 18: Quá trình nghiện ma túy diễn ra theo trình tự như thế nào?

- A. Thỉnh thoảng sử dụng → Sử dụng thường xuyên → Sử dụng do phụ thuộc → Nghiện
- B. Sử dụng lần đầu tiên → Thỉnh thoảng sử dụng → Sử dụng thường xuyên → Sử dụng do phụ thuộc
- C. Sử dụng lần đầu tiên → Sử dụng ngắt quãng → Sử dụng do phụ thuộc
- D. Sử dụng lần đầu tiên → Thỉnh thoảng sử dụng → Sử dụng do phụ thuộc

Câu 19: Cuộc chiến tranh giữ nước đầu tiên là cuộc kháng chiến chống quân gì?

- A. Quân Nam Hán
- B. Quân Tần
- C. Quân Triệu Đà
- D. Quân Nguyên – Mông

Câu 20: Cuộc kháng chiến chống quân Triệu Đà do ai lãnh đạo?

- A. Tần Thủy Hoàng
- B. Ngô Quyền
- C. An Dương Vương
- D. Dương Đình Nghệ

Câu 21: Nhà nước đầu tiên của dân tộc ta là gì?

- A. Đại Việt
- B. Văn Lang
- C. Âu Lạc
- D. Đại Cồ Việt

Câu 22: Thực dân Pháp nổ tiếng súng đầu tiên tiến công Đà Nẵng vào thời gian nào?

- A. Tháng 5 – 1958
- B. Tháng 9 – 1858
- C. Tháng 6 – 1845
- D. Tháng 8 – 1858

Câu 23: Đảng Cộng Sản Việt Nam, đội tiền phong của giai cấp công nhân do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập vào ngày, tháng, năm nào?

- A. 19/8/1954
- B. 16/12/1929
- C. 3/2/1930
- D. 20/10/1945

Câu 24: Nước ta bị phong kiến phương Bắc đô hộ từ năm nào?

- A. 214 TCN
- B. 938 TCN
- C. 179 TCN
- D. 284 TCN

Câu 25: Từ thế kỉ X đến thế kỉ XV nước ta lần lượt trải qua các triều đại nào?

- A. Đinh, Lí, Tiền Lê, Trần, Hồ, và Lê Sơ
- B. Đinh, Tiền Lê, Lí, Trần, Hồ và Lê Sơ
- C. Lí, Trần, Hồ và Lê Sơ
- D. Tiền Lê, Hồ, Lí, Trần

Câu 26: Thắng lợi rực rỡ của cách mạng tháng Tám năm 1945 lập ra nhà nước nào?

- A. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- B. Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa
- C. Nước cộng hòa dân chủ nhân dân Việt Nam
- D. Nhà nước dân chủ Việt Nam

Câu 27: Cao trào Xô Viết – Nghệ Tĩnh diễn ra vào khoảng thời gian nào?

- A. 1940 – 1945
- B. 1930 – 1931
- C. 1939 – 1945
- D. 1936 – 1939

Câu 28: Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến vào ngày, tháng, năm nào?

- A. Ngày 22/10/1947
- B. Ngày 25/6/1948
- C. Ngày 19/12/1946
- D. Ngày 18/4/1949

Câu 29: Sau khi thất bại ở chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” đế quốc Mỹ tiếp tục tiến hành chiến lược “Chiến tranh cục bộ” vào khoảng thời gian nào?

- A. 1959 – 1960
- B. 1961 – 1965
- C. 1965 – 1968
- D. 1972 - 1975

Câu 30: Từ năm 1947 – 1954, quân dân ta đã lập được nhiều chiến công, làm thất bại nhiều cuộc hành binh lớn của Pháp trên khắp các mặt trận. Tiêu biểu là những chiến thắng nào?

- A. Việt Bắc – Thu Đông, Biên giới.
- B. Biên giới, Đông Xuân, Tây Bắc.
- C. Tây Bắc – Việt Bắc.
- D. Việt Bắc – Thu Đông, Biên giới, Tây Bắc, Đông Xuân.

Câu 31: Tại sao trong chiến tranh chống kẻ thù xâm lược, đất nước ta luôn phải lấy nhỏ chống lớn, lấy ít địch nhiều?

- A. Vì tương quan giữa ta và địch, địch luôn mạnh hơn ta về kinh tế và quân sự
- B. Giữa ta và địch, địch luôn có sức mạnh về mọi mặt hơn ta
- C. Do quan hệ giữa ta và địch, địch luôn mạnh hơn ta về mọi mặt
- D. Vì đó là truyền thống nghìn năm đánh giặc của dân tộc

Câu 32: Những truyền thống vẻ vang của dân tộc ra trong sự nghiệp đánh giặc giữ nước gồm?

- A. Truyền thống dựng nước đi đôi với giữ nước; truyền thống lấy chất lượng cao thắng số lượng đông; truyền thống cả nước chung sức đánh giặc, toàn dân đánh giặc, đánh giặc toàn diện; truyền thống đánh giặc bằng nghệ thuật quân sự độc đáo.

B. Truyền thống dựng nước đi đôi với giữ nước; truyền thống lấy nhỏ chống lớn, lấy ít địch nhiều; truyền thống cả nước chung sức đánh giặc, toàn dân đánh giặc, đánh giặc toàn diện; truyền thống đánh giặc bằng trí thông minh sáng tạo, bằng nghệ thuật quân sự độc đáo.

C. Truyền thống dựng nước đi đôi với giữ nước; truyền thống lấy nhỏ chống lớn, lấy ít địch nhiều; truyền thống cả nước chung sức đánh giặc, toàn dân đánh giặc, đánh giặc toàn diện; truyền thống đánh giặc bằng trí thông minh sáng tạo, bằng nghệ thuật quân sự độc đáo; truyền thống đoàn kết thủy chung nghĩa tình; truyền thống một lòng theo Đảng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

D. Truyền thống dựng nước đi đôi với giữ nước; truyền thống lấy nhỏ chống lớn, lấy ít địch nhiều; truyền thống cả nước chung sức đánh giặc, toàn dân đánh giặc, đánh giặc toàn diện; truyền thống đánh giặc bằng trí thông minh sáng tạo, bằng nghệ thuật quân sự độc đáo; truyền thống đoàn kết quốc tế; truyền thống một lòng theo Đảng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Câu 33: Tên lửa hành trình Tomahawk được phóng đi từ những vị trí nào?

A. Đây là các loại tên lửa được phóng đi từ trên đất liền, trên tàu nổi, tàu ngầm, hoặc trên máy bay, được điều khiển bằng nhiều phương pháp, theo chương trình tính sẵn đến mục tiêu đã định

B. Đây là các loại tên lửa được phóng đi từ trên đất liền, trên tàu nổi hoặc trên máy bay, được điều khiển bằng nhiều phương pháp, theo chương trình tính sẵn đến mục tiêu đã định

C. Đây là các loại tên lửa được phóng đi từ trên đất liền, trên tàu nổi, tàu ngầm, hoặc trên máy bay, được điều khiển bằng nhiều phương pháp đến mục tiêu đã định

D. Đây là các loại tên lửa được phóng đi từ trên đất liền, trên tàu nổi, tàu ngầm, hoặc trên máy bay, được điều khiển bằng nhiều phương pháp, theo chương trình tính sẵn đến những mục tiêu di động.

Câu 34: Tên lửa hành trình (Tomahawk) dùng để đánh vào những mục tiêu nào?

A. Là loại tên lửa dùng để đánh các mục tiêu cố định như nhà ga, nhà máy điện, cầu lớn, cơ quan lãnh đạo, chỉ huy.

B. Là loại tên lửa để đánh vào các mục tiêu di động từ xa.

C. Là loại tên lửa dùng để đánh vào các mục tiêu cố định như nhà ga, nhà máy điện, cầu lớn, cơ quan lãnh đạo, chỉ huy, các thành phố lớn nơi tập trung đông dân cư.

D. Là loại tên lửa dùng để đánh vào các mục tiêu gần và nhỏ.

Câu 35: Bom CBU-24 là loại bom như thế nào?

A. Là loại bom chùm dạng catxet rải bom bi dạng quả ôi để sát thương; bom mẹ chứa 200 bom con nổ trên không để rải bom con xuống mục tiêu; bán kính sát thương 10m.

B. Là loại bom chùm rải bom bi dạng quả ôi để sát thương; bom mẹ chứa 200 bom con nổ trên không để rải bom con xuống mục tiêu; bán kính sát thương 10m.

C. Là loại bom chùm dạng catxet rải bom bi dạng quả ôi để sát thương; bom mẹ chứa 100 bom con nổ trên không để rải bom con xuống mục tiêu; bán kính sát thương 10m.

D. Là loại bom chùm dạng catxet rải bom bi dạng quả ôi để sát thương; bom mẹ chứa 200 bom con nổ trên không để rải bom con xuống mục tiêu; bán kính sát thương 5m – 10m.

Câu 36: Những biện pháp nào sau đây được sử dụng để phòng tránh bom đạn thông thường?

A. Tổ chức trinh sát, thông báo, báo động; nguy trang, giữ bí mật chống trinh sát của địch; Làm hầm, hố phòng tránh; đánh trả; khắc phục hậu quả.

B. Tổ chức trinh sát, thông báo, báo động; nguy trang, giữ bí mật chống trinh sát của địch; Làm hầm, hố phòng tránh; sơ tán, phân tán các nơi tập trung đông dân cư, các khu công nghiệp, khu chế xuất, tránh tụ họp đông người; đánh trả; khắc phục hậu quả.

C. Tổ chức trinh sát, thông báo, báo động; nguy trang, giữ bí mật chống trinh sát của địch; Làm hầm, hố phòng tránh; sơ tán, phân tán các nơi tập trung đông dân cư, các khu công nghiệp, tránh tụ họp đông người; đánh trả; khắc phục hậu quả.

D. Tổ chức trinh sát, thông báo, báo động; nguy trang, giữ bí mật chống trinh sát của địch; Làm hầm, hố phòng tránh; sơ tán, phân tán các nơi tập trung đông dân cư, các khu công nghiệp, khu chế xuất, tránh tụ họp đông người; đánh trả.

Câu 37: Thắng lợi trong cuộc chiến tranh nào đã đưa nhân dân ta thoát khỏi thời kì Bắc thuộc?

A. Khởi nghĩa Lí Bí

B. Khởi nghĩa Khúc Thừa Dụ

C. Khởi nghĩa Dương Đình Nghệ.

D. Ngô Quyền đại thắng quân Nam Hán.

Câu 38: “Tiên chế pháp nhân” là binh pháp đánh giặc của:

A. Lê Lợi

B. Lý Thường Kiệt

C. Quang Trung

D. Trần Quốc Tuấn.

Câu 39: Quân Tây Sơn dưới sự chỉ huy của Nguyễn Huệ đã lập nên chiến thắng Rạch Gầm - Xoài Mút vào thời gian nào?

A. 1775

B. 1785

C. 1885

D. 1875

Câu 40: Bị thất bại trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” Mĩ chuyển sang chiến lược nào sau đây?

A. Việt Nam hóa chiến tranh

B. Chiến tranh lạnh

C. Chiến tranh cục bộ

D. Chiến tranh giai cấp

Câu 41: Đầu xuân Kỷ Dậu (1789) quân dân ta dưới sự lãnh đạo của Quang Trung – Nguyễn Huệ đã đánh bại bao nhiêu quân xâm lược Mãn Thanh?

A. 27 vạn quân

B. 29 vạn quân

C. 32 vạn quân

D. 26 vạn quân

Câu 42: Cuộc khởi nghĩa Lam Sơn do ai lãnh đạo?

A. Quang Trung – Nguyễn Huệ.

B. Lê Lợi - Nguyễn Trãi.

C. Nguyễn Trãi – Trần Hưng Đạo

D. Lê Lợi – Lý Thường Kiệt

Câu 43: Thế kỷ thứ XIII quân dân ta đã chiến thắng mấy lần chống quân Nguyên – Mông?

A. 2

B. 4

C. 5

D. 3

Câu 44: Năm 981, dưới sự lãnh đạo của Lê Hoàn, nhân dân ta đã đánh tan cuộc xâm lăng lần thứ mấy của quân Tống?

A. Lần thứ 2

B. Lần thứ 4

C. Lần thứ 1

D. Lần thứ 3

Câu 45: Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đã giáng một đòn quyết định, đánh bại chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp, buộc Pháp phải kí hiệp định Giơnevơ vào năm nào?

- A. 1950 B. 1945 C. 1954 D. 1953

Câu 46: Điền những từ còn thiếu vào chỗ trống theo thứ tự đúng: “Bất kì đàn ông, đàn bà, bất kì người già, người trẻ,.....,đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam.....đánh thực dân Pháp cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng,....., không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc. Ai cũng phải ra sức.....cứu nước”

- A. Không chia tôn giáo; thì phải đứng lên; chống thực dân; ai có gì dùng nấy
B. Không chia tôn giáo; thì phải đứng lên; ai có gươm dùng gươm; chống thực dân.
C. Không chia tín ngưỡng ; ai có gươm dùng gươm; thì phải đứng lên; chống thực dân.
D. Không chia tôn giáo; thì phải đứng lên; ai có gươm dùng gươm; chống đế quốc.

Câu 47: “Đĩ đoán chế trường” là binh pháp đánh giặc của?

- A. Lý Thường Kiệt. B. Trần Bình Trọng C. Nguyễn Trung Trực D. Trần Quốc Tuấn

Câu 48: Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mĩ xâm lược, quân và dân ta kết hợp đánh địch bằng ba mũi giáp công nào?

- A. Chính trị, quân sự, binh vận. B. Quân sự, chính trị, ngoại giao
C. Chính trị, tư tưởng, quân sự D. Quân sự, chính trị, kinh tế

Câu 49: Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước?

- A. 03/04/1967 B. 12/08/1975 C. 30/04/1975 D. 30/04/1957

Câu 50: Bom chuyên dùng để đánh phá giao thông. Khi có sắt thép đi qua, ngòi nổ cảm nhận tạo tín hiệu điện gây nổ, đó là loại bom nào?

- A. Bom CBU-24 B. Bom CBU-17 C. Bom điện từ D. Bom từ trường

Câu 51: Yếu tố nào không phải tác hại chung của bom đạn?

- A. Gây thiệt hại to lớn về người và của B. Hủy diệt môi trường sống
C. Làm tổn thất kinh tế cho bên gây chiến sự D. Để lại di chứng cho các thế hệ kế tiếp

PHẦN II: TỰ LUẬN

Câu 1: Nêu truyền thống đánh giặc, giữ nước của dân tộc Việt Nam?

Câu 2: Trách nhiệm của học sinh đối với việc phát huy truyền thống đánh giặc giữ nước của dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

Câu 3: Nêu tác hại của một số loại bom, đạn?

Câu 4: Nêu một số biện pháp phòng tránh bom, đạn thông thường?

Câu 5: Nêu nguyên nhân dẫn đến nghiện ma túy.

Câu 6: Nêu những dấu hiệu nhận biết học sinh nghiện ma túy?

Câu 7: Trách nhiệm của học sinh trong phòng, chống ma túy?

Câu 8: Nêu các cách cơ bản phân loại chất ma túy hiện nay?